

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2021/HS-PT

Ngày: 20 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Sơn

Các Thẩm phán: Ông Võ Bá Lưu và ông Dương Viết Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2021/TLPT-HS ngày 20 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo Trần Sỹ Hường, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2021/HSST ngày 08 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

- Bị cáo kháng cáo: **Trần Sỹ H**, sinh ngày 08/10/1970 tại: thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Tổ dân phố Th, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Tr và bà Phan Thị T; vợ Trần Thị H đã ly hôn và có 02 người con (đứa lớn sinh năm 1991, đứa nhỏ sinh năm 1993), sau đó kết hôn lại với Đậu Thị Thu H1 và có 01 người con sinh năm 2016; tiền án: có 02 tiền án, ngày 24/11/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 56 tháng về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” tại Bản án số 102/2011/HSST, đã chấp hành xong ngày 24/7/2016; ngày 24/5/2017, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tại Bản án số 31/2017/HS-PT, chấp hành xong hình phạt ngày 09/9/2018; tiền sự: có 01 tiền sự,

ngày 15/7/2020 bị Ủy ban nhân dân phường Q xử phạt hành chính về hành vi "Đánh bạc" bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/01/2021 đến ngày 14/4/2021 thì được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, Bản án sơ thẩm không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 29/01/2021, Trần Sỹ H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 73A-009.94 chở khách đi từ thị xã B, tỉnh Quảng Bình đến thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Sau khi trả khách, khi dừng ăn cơm tại một quán ăn thuộc thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, H có nói chuyện với một người phụ nữ không quen biết ở bàn bên cạnh và biết được người phụ nữ này có bán pháo nên H đã hỏi mua 60 hộp pháo loại 36 quả với giá mỗi hộp là 500.000 đồng. H và người phụ nữ này hẹn sẽ giao nhận pháo tại chân cầu vượt gần chợ Đ, tỉnh Quảng Trị. Tại điểm hẹn, có một người đàn ông không rõ lai lịch điều khiển xe mô tô không rõ biển kiểm soát chở đến giao cho H 60 hộp pháo như đã thỏa thuận trước đó, đồng thời H trực tiếp giao cho người đàn ông này số tiền 30.000.000 đồng rồi điều khiển xe ô tô đi về hướng thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Khi đi đến địa phận thuộc tổ dân phố T, phường Q1, thị xã B thì bị Công an phường B kiểm tra, phát hiện và tạm giữ toàn bộ số pháo trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Sỹ H và phát hiện, thu giữ 04 hộp pháo loại 36 quả và 05 ống pháo loại 05 quả. Quá trình điều tra, Trần Sỹ H khai nhận mua 04 hộp pháo loại 36 quả với giá 2.400.000 đồng và 05 ống pháo loại 05 quả với giá 500.000 đồng trên mạng xã hội vào khoảng tháng 11/2020 để sử dụng vào dịp Tết Nguyên đán.

Vật chứng thu giữ gồm: 64 hộp pháo loại 36 quả; 05 ống pháo loại 05 quả; 01 xe ô tô nhãn hiệu MAZDA, biển kiểm soát 73A-009.94 màu bạc; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 004290, tên chủ xe Trần Sỹ H; 01 giấy phép lái xe số 440120001431 của Trần sỹ H hạng A1, B2; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe số

5344010, biển kiểm soát 73A-009.94; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của chủ xe ô tô số 0148170;

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ và trả lại cho Trần Sỹ H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng và 8.000.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 277/GĐ-PC09 ngày 04/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: mẫu cần giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5, A6 và A7 là pháo nổ (loại pháo hoa nổ), khối lượng các mẫu cần giám định cụ thể là A1 là 80,3 kg; A2 là 5,5 kg; A3 là 0,3 kg; A4 là 0,3 kg; A5 là 0,3 kg; A6 là 0,3 kg; A7 là 0,3 kg. tổng khối lượng các mẫu cần giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5, A6 và A7 là 87,3 kg.

Tại bản Cáo trạng số: 14/VKS-P3, ngày 24/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Trần Sỹ H về tội "Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm" theo điểm g, 1 khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2021/HS-ST ngày 08/7/2021 của Toà án nhân dân thị xã Ba Đồn đã quyết định: - Căn cứ các điểm g, 1 khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Sỹ H phạm tội “Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm”;

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Sỹ H 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được trừ vào thời gian bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/01/2021 đến ngày 14/4/2021.

Ngoài ra Bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 13/7/2021 bị cáo Trần Sỹ H nộp đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được nhận lại chiếc xe ô tô.

Tại phiên toà phúc thẩm, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm g, 1 khoản 2 Điều 191, điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều

54 Bộ luật Hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Sỹ H sửa Bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt giảm cho bị cáo từ 6 - 7 tháng tù; trả lại chiếc xe ô tô cho bị cáo;

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và trả lại xe ô tô cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định nên chấp nhận để xét xử phúc thẩm.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo H khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp về mặt thời gian và địa điểm phạm tội, do đó có đủ căn cứ xác định Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2021/HS-ST ngày 08/7/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn đã xét xử bị cáo Trần Sỹ H về tội “Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm” theo điểm g, 1 khoản 2 Điều 191 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo là người có nhận thức pháp luật, có trình độ học vấn nhất định, có đầy đủ năng lực hành vi, nhưng do suy nghĩ sai lầm, bị cáo cho rằng việc đốt pháo là nhằm thỏa mãn thú vui nhất thời nên bị cáo đã mua pháo về để sử dụng vào dịp Tết Nguyên đán thì bị cơ quan điều tra phát hiện bắt giữ. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về hàng cấm, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thị xã Ba Đồn nói riêng và địa bàn tỉnh Quảng Bình nói chung, do đó cần phải được xử phạt nghiêm nhằm răn đe giáo dục chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bố mẹ bị cáo được Nhà nước tặng huân chương kháng chiến, ngoài ra bị cáo có hành động cứu người đuối nước được gia đình người bị nạn và chính quyền địa phương xác nhận đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới là chủ

động hợp tác cung cấp thông tin cho Cơ quan điều tra đấu tranh phá thành công chuyên án chứa mại dâm được Công an huyện Bồ Trạch xác nhận, quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo và áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[4]. Về kháng cáo của bị cáo đề nghị xem xét trả lại cho bị cáo chiếc xe ô tô nhãn hiệu MAZDA mang biển kiểm soát 73A - 009.94, vì đây là chiếc xe bố mẹ bị cáo vay mượn tiền mua xe và để bị cáo đứng tên, khi lấy vợ là Đậu Thị Thu H1 và vợ bị cáo có bỏ ra một khoản tiền để trả nợ. Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy chiếc xe ô tô nhãn hiệu MAZDA nói trên mặc dù đứng tên bị cáo nhưng có cơ sở xác định được nguồn gốc số tiền mua chiếc xe ô tô trên là do bố mẹ bị cáo đi vay mượn tiền và cho bị cáo đứng tên mua xe, vợ bị cáo cũng đã bỏ ra một khoản tiền để trả nợ tiền mua xe nên cần xem xét trả lại toàn bộ chiếc xe trên cho bị cáo và vợ bị cáo.

Từ nhận định trên cần sửa Bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo và phần xử lý vật chứng trả lại chiếc xe ô tô cho bị cáo.

[5] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

[6]. Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo H được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c, d khoản 1 Điều 357, khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

- Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Sỹ H, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2021/HS-ST ngày 08/7/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

Áp dụng điểm g, 1 khoản 2 Điều 191; điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Sỹ H 17 (mười bảy) tháng tù về tội

“Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được trừ đi thời gian bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/01/2021 đến ngày 14/4/2021;

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại cho Trần Sỹ H: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu MAZDA biển kiểm soát 73A-009.94, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, 01 giấy chứng nhận kiểm định, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô tự nguyện mang tên Trần Sỹ H (các vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/5/2021).

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

4. Về án phí: Bị cáo Trần Sỹ H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (20/9/2021).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND TX Ba Đồn;
- Chi cục THADS TX Ba Đồn;
- Công an TX Ba Đồn;
- VKSND TX Ba Đồn;
- Phòng HSNVCS - CAQB;
- Vụ GDKT I -TANDTC;
- Sở Tư pháp Quảng Bình;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ, Tòa HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thái Sơn